

Bản án số:01/2026/HS-ST

Ngày 07-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hồng Duyên, ông Trần Thanh Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2025/TLST-HS ngày 12-12-2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 25 -12-2025, đối với bị cáo:

Lê Quốc H - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 26-3-1981 tại tỉnh Lào Cai; Số CCCD: 015081009752 nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường A, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; con ông Lê Nho G, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1947; vợ là Phan Thị H1 (đã ly hôn), con: có 02 con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14-10-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh L - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty T3. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T – Cán bộ chi nhánh H2. Địa chỉ: Tầng C, tòa nhà V, số E K, phường G, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Đào Văn T1, sinh năm 1968, nơi thường trú: Tổ dân phố M, phường Y, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc H là người sử dụng chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10-10-2025, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave không gắn biển kiểm soát đi đến khu vực ba Ông T2 thuộc tổ dân phố P, phường Y, tỉnh Lào Cai gặp và hỏi mua của một người nam giới không quen biết 01 chiếc xilanh nhựa loại 3ml/cc bên trong có chứa dung dịch lỏng với giá 50.000 đồng. Khi mua được ma túy H cất vào túi áo trong, bên phải loại áo chống nắng màu Xanh, để tại giá đỡ hàng phía trước xe mô tô và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực sân Bệnh viện Đ, tỉnh Lào Cai thuộc tổ dân phố M 04, phường Y, tỉnh Lào Cai thì bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh L tiến hành kiểm tra. Thu giữ của H: 01 chiếc xilanh nhựa loại 3ml/cc bên trong có chứa dung dịch lỏng (nghĩ là ma túy), 01 áo loại áo chống nắng màu Xanh, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave không gắn biển kiểm soát, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và 01 Căn cước công dân. Cơ quan điều tra đã lập biên bản vụ việc và niêm phong vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 7798/KL-KTHS ngày 14-10-2025 của V Bộ C kết luận: Mẫu chất lỏng đựng trong xilanh nhựa gửi giám định là dung dịch Heroine, thể tích mẫu 1,6ml. Hàm lượng (nồng độ) Heroine: 0,069 gam/ml, khối lượng Heroine trong mẫu là 0,110 gam

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-KV1 ngày 11-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ xilanh nhựa đã niêm phong và 01 chiếc áo loại áo chống nắng.

Trả lại cho bị cáo Lê Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 , 01 căn cước công dân mang tên Lê Quốc H.

Trả lại cho Công ty T3 SAI SON 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave không gắn biển kiểm soát.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc H khai báo thành khẩn, không tranh luận gì và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người chứng kiến được triệu tập nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, sự vắng mặt của người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc H khai nhận hành vi tàng trữ 0,110 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản vụ việc, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên đi vào con đường sử dụng chất ma túy. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo phòng chống tội phạm.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ là người có công được tặng Huân Chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo khai nhận nguồn gốc ma túy là mua của một người nam giới nhưng không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ của người đó. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh và xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đối với 01 vỏ xilanh nhựa loại 3ml/cc và 01 chiếc áo loại áo chống nắng là vật chứng của vụ án. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 01 căn cước công dân mang tên Lê Quốc H tạm giữ của bị cáo. Xét thấy đây là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave không gắn biển kiểm soát bị cáo mua với hình thức trả góp và đã ký Hợp đồng thế chấp với Công ty T3 SAI SON ngày 12-9-2025 để vay số tiền 16.000.000 đồng. Đến nay bị cáo chưa thanh toán trả cho Công ty T3. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện Công ty T3 đề nghị xin nhận lại chiếc xe mô tô, bị cáo cũng đề nghị trả lại chiếc xe cho Công ty tài chính. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên trả lại chiếc xe mô tô cho Công ty T3.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2025 xử phạt bị cáo Lê Quốc H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14-10-2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ xilanh nhựa đã niêm phong và 01 chiếc áo loại áo chống nắng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 01 căn cước công dân mang tên Lê Quốc H.

- Trả lại cho Công ty T3 SAI SON 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave không gắn biển kiểm soát

(Chi tiết đặc điểm vật chứng, đồ vật, tài sản theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, Lào Cai ngày 12-12-2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Lê Quốc H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 bị cáo Lê Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai.
- VKSND khu vực 1, Lào Cai.
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 1, Lào Cai;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa